UBND TỈNH VĨNH LONG
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP

Số: 227/QĐ-BQL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày 02 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu tư vấn số 21: Giám sát thi công xây dựng gói thầu xây lắp số 2 thuộc dự án Hệ thống thủy lợi Thanh Đức - Long Mỹ, huyện Long Hồ và huyện Mang Thít

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết về một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BKHĐT ngày 04/8/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Căn cứ Quyết định số 1911/QĐ-UBND ngày 15/9/2022, Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 02/02/2023, Quyết định số 2762/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Hệ thống thủy lợi Thanh Đức - Long Mỹ, huyện Long Hồ và huyện Mang Thít;

Căn cứ Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 21/03/2023, Quyết định số 1938/QĐ-UBND ngày 02/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Hệ thống thủy lợi Thanh Đức - Long Mỹ, huyện Long Hồ và huyện Mang Thít;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-BQL ngày 29/9/2025 của Ban quản lý dự án nông nghiệp tỉnh Vĩnh Long về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Hệ thống thủy lợi Thanh Đức - Long Mỹ, huyện Long Hồ và huyện Mang Thít;

Căn cứ Quyết định số 195/QĐ-BQLDANN&MT ngày 30/06/2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Môi trường về việc phê duyệt dự toán Gói thầu tư vấn số 21: Giám sát thi công xây dựng gói thầu xây lắp số 2 thuộc dự án Hệ thống thủy lợi Thanh Đức - Long Mỹ, huyện Long Hồ và huyện Mang Thít.

Căn cứ Quyết định số 216/QĐ-BQL ngày 29/9/2025 của Ban quản lý dự án nông nghiệp tỉnh Vĩnh Long về việc phân công thẩm định Gói thầu tư vấn số 21: Giám sát thi công xây dựng gói thầu xây lắp số 2 thuộc dự án Hệ thống thủy lợi Thanh Đức - Long Mỹ, huyện Long Hồ và huyện Mang Thít;

Căn cứ Tờ trình ngày 01/10/2025 của Công ty cổ phần TVXD Mỹ Thuận về việc đề nghị phê duyệt hồ sơ mời thầu qua mạng Gói thầu tư vấn số 21: Giám sát thi công xây dựng gói thầu xây lắp số 2 thuộc dự án Hệ thống thủy lợi Thanh Đức - Long Mỹ, huyện Long Hồ và huyện Mang Thít;

Căn cứ báo cáo thẩm định ngày 02/10/2025 của Tổ thẩm định về việc thẩm định E-HSMT Gói thầu tư vấn số 21: Giám sát thi công xây dựng gói thầu xây lắp số 2 thuộc dự án Hệ thống thủy lợi Thanh Đức - Long Mỹ, huyện Long Hồ và huyện Mang Thít.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ mời thầu Gói thầu tư vấn số 21: Giám sát thi công xây dựng gói thầu xây lắp số 2 thuộc dự án Hệ thống thủy lợi Thanh Đức - Long Mỹ, huyện Long Hồ và huyện Mang Thít, với các nội dung chủ yếu sau:

Phần 1. Thủ tục đấu thầu:

Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu

Chương II. Bảng dữ liệu đấu thầu;

Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT (theo phụ lục đính kèm);

Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu.

Phần 2. Điều khoản tham chiếu:

Chương V. Điều khoản tham chiếu.

Phần 3. Điều kiện hợp đồng và Biểu mẫu hợp đồng:

Chương VI. Điều kiện chung của hợp đồng;

Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng;

Chương VIII. Biểu mẫu hợp đồng.

Điều 2. Giao Phòng Quản lý và Điều hành dự án 1, Phòng Kế hoạch – Tài chính có trách nhiệm tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Giám đốc BQL (để b/c)
- Lưu: VT, ĐHDA1.Hưng03b.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP TỈNH VĨNH LONG

Trần Thành Thúc

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSMT

(Kèm theo Quyết định số: 227/QĐ-BQL ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Ban Quản lý dự án nông nghiệp tỉnh Vĩnh Long)

Mục 1. Đánh giá tính hợp lệ của E- HSĐXKT

E-HSDT của nhà thầu được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

1. Trường hợp nhà thầu liên danh thì thỏa thuận liên danh phải nêu rõ nội dung công việc cụ thể và ước tính giá trị tương ứng mà từng thành viên trong liên danh sẽ thực hiện theo Mẫu số 03 Chương IV - Biểu mẫu dự thầu. Việc phân chia công việc trong liên danh phải căn cứ các hạng mục nêu trong điều khoản tham chiếu; không được phân chia các công việc không thuộc các hạng mục này.
2. Nhà thầu bảo đảm tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 5 E-CDNT.
3. Có đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành: Nhà thầu phải có Chứng chỉ năng lực tổ chức giám sát xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hạng III trở lên (Đối với nhà thầu liên danh, từng thành viên liên danh đều phải đáp ứng yêu cầu này)

Nhà thầu có E-HSDT hợp lệ được xem xét, đánh giá trong các bước tiếp theo.

Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

a) Việc đánh giá về kỹ thuật đối với từng HSDT được thực hiện theo phương pháp chấm điểm (100), bao gồm các nội dung sau đây:

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
1	**Kinh nghiệm và năng lực của nhà thầu**	**15**		
1.1	Đã thực hiện hoàn thành công tác tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình đê bao có quy mô và tính chất tương tự (i) trong thời gian từ năm 2022 đến thời điểm đóng thầu. - (i) Công trình đê bao có quy mô và tính chất tương tự là công trình nông nghiệp và PTNT, gồm: đê bao ngăn triều, ngăn lũ, bề rộng mặt bờ B ≥ 5,0m, cấp công trình: cấp III trở lên, phía mặt trên có lớp kết cấu bảo vệ bằng bê tông cốt thép hoặc hoặc lớp đá cấp phối tưới nhựa. - Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu sau để chứng minh: Bản scan bản gốc hoặc bản chụp các văn bản, tài liệu liên quan (hợp đồng; bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành; biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình hoặc xác nhận của chủ	5	- Thực hiện ≥ 3 hợp đồng: 5 điểm - Thực hiện 2 hợp đồng: 4 điểm - Thực hiện 1 hợp đồng: 3 điểm	

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	đầu tư về tiến độ, chất lượng thực hiện hoàn thành hợp đồng); tài liệu chứng minh loại và cấp công trình, quyết định phê duyệt của các hợp đồng tương tự đã kê khai. - Đối với liên danh dự thầu: Kinh nghiệm của liên danh được tính là tổng kinh nghiệm của các thành viên trong liên danh và kinh nghiệm của mỗi thành viên tương ứng với phạm vi công việc mà thành viên đảm nhận trong liên danh.			
1.2	Đã thực hiện hoàn thành hợp đồng giám sát thi công công trình có tính chất tương tự (i) thuộc khu vực đồng bằng sông Cửu Long và thành phố Hồ Chí Minh.	4	- Thực hiện ≥ 2 hợp đồng: 4 điểm - Thực hiện 1 hợp đồng: 2 điểm	
1.3	Đã thực hiện hoàn thành công tác tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình cống có quy mô và tính chất tương tự (ii) trong thời gian từ năm 2022 đến thời điểm đóng thầu. - (ii) Công trình cống có quy mô và tính chất tương tự là công trình nông nghiệp và PTNT, Cống hở đồng bằng, bề rộng thông nước B ≥ 10,0m, cấp công trình: cấp III trở lên, có điều kiện thi công: thi công hố móng, bản đáy, tường thân cống trong khung vây; có đóng cọc bê tông cốt thép; đóng cừ chống thấm. - Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu sau để chứng minh: Bản scan bản gốc hoặc bản chụp các văn bản, tài liệu liên quan (hợp đồng; biên bản nghiệm thu hoàn; bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành; xác nhận của chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng thực hiện hợp đồng tại thời điểm dự thầu); tài liệu chứng minh loại và cấp công trình, quyết định phê duyệt của các hợp đồng tương tự đã kê khai. - Đối với liên danh dự thầu: Kinh nghiệm của liên danh được tính là tổng kinh nghiệm của các thành viên trong liên danh và	3	- Thực hiện ≥ 3 hợp đồng (Trong đó có ít nhất 01 công trình cống đáp ứng (ii) có vận hành đóng mở bằng xy lanh thủy lực): 3 điểm - Thực hiện 2 hợp đồng (Trong đó có ít nhất 01 công trình cống đáp ứng (ii) có vận hành đóng mở bằng xy lanh thủy lực): 2 điểm - Thực hiện 1 hợp đồng có tính chất tương tự (ii) và công trình có vận hành đóng mở bằng xy lanh thủy lực: 1 điểm	

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	kinh nghiệm của mỗi thành viên tương ứng với phạm vi công việc mà thành viên đảm nhận trong liên danh.			
1.4	Đã thực hiện hoàn thành hợp đồng giám sát thi công công trình có tính chất tương tự (ii) thuộc khu vực đồng bằng sông Cửu Long và thành phố Hồ Chí Minh.	3	- Thực hiện ≥ 2 hợp đồng: 3 điểm - Thực hiện 1 hợp đồng: 2 điểm	
2	**Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu**	5		
2.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến nay): - Nhà thầu có cam kết về việc: + Không có trường hợp Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu hoặc đã đối chiếu tài liệu nhưng từ chối hoặc không ký biên bản đối chiếu tài liệu trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời đối chiếu tài liệu. + Không có trường hợp Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối thương thảo hợp đồng (nếu có) hoặc đã tiến hành nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP. + Không có trường hợp Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP. + Không có trường hợp Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề	2	- Nhà thầu có cam kết đầy đủ nội dung yêu cầu: 2 điểm - Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kế không đầy đủ nội dung hoặc cam kết không đúng sự thật: 0 điểm	

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	xuất sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất. + Không có trường hợp Nhà thầu không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không nộp tiền mặt, séc bảo chi, thư bảo lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định của pháp luật về đấu thầu. + Không có trường hợp Nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng + Không có trường hợp Nhà thầu từ chối hoặc không xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày chủ đầu tư mời nhà thầu xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc đã trúng thầu nhưng không thực hiện theo cam kết trong đơn dự thầu đối với chào giá trực tuyến rút gọn. + Không có hợp đồng bị chậm tiến độ bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu. + Không đang bị cấm đấu thầu ở bất kỳ địa phương nào trên toàn quốc. Lưu ý: Nhà thầu nộp kèm theo E-HSDT bản cam kết này, Nhà thầu kê khai không trung thực sẽ được đánh giá là kê khai gian lận theo khoản 4 Điều 16 của Luật đấu thầu. Đối với nhà thầu liên danh: Tất cả các thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu			
2.2	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự (có xác nhận của chủ đầu tư tại thời điểm dự thầu): Các hợp đồng tương tự (Mục 1 về Kinh nghiệm và năng lực	3	- Tất cả các hợp đồng tương tự có xác nhận của chủ đầu tư: 3 điểm - Hợp đồng tương tự không có xác nhận của	

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	của nhà thầu) đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư.		chủ đầu tư: 0 điểm	
3	**Giải pháp và phương pháp luận**	**30**		**18**
3.1	**Hiểu rõ mục đích gói thầu**	**4**		
3.1.1	Hiểu rõ mục đích gói thầu	1	- Am hiểu chung về phạm vi, quy mô của gói thầu: 1 điểm - Có am hiểu nhưng chưa rõ: 0,5 điểm - Không am hiểu: 0 điểm	
3.1.2	Khảo sát hiện trường có mô tả về vị trí, tuyến, đặc điểm hiện trạng của khu vực dự kiến xây dựng công trình	3	- Có hình ảnh minh họa và mô tả về vị trí, tuyến, đặc điểm hiện trạng của khu vực dự kiến xây dựng công trình: 3 điểm - Chỉ có hình ảnh minh họa hoặc mô tả về vị trí, tuyến, đặc điểm hiện trạng của khu vực dự kiến xây dựng công trình: 1,5 điểm - Không có tài liệu chứng minh hoặc có mô tả nhưng không rõ ràng: 0 điểm	
3.2	**Cách tiếp cận và phương pháp luận**	**6**		
3.2.1	Đề xuất trình bày các giải pháp giám sát về chất lượng thi công xây dựng công trình tất cả các hạng mục công việc của gói thầu quy định trong điều khoản tham chiếu. Các giải pháp phải thể một cách hoàn chỉnh và logic, đồng thời có phân công cho từng chuyên gia tư vấn đề xuất cho gói thầu	6	- Có đề xuất rõ ràng, phù hợp: 6 điểm - Có đề xuất nhưng chưa rõ ràng: 3 điểm - Không có đề xuất: 0 điểm	
3.3	**Cách trình bày**	**5**		
3.3.1	Cách trình bày đề xuất giải pháp giám sát thi công	5	- Đề xuất được trình bày một cách đầy đủ, hợp lý có bảng biểu mô tả kế hoạch thực hiện công việc và tiến độ báo cáo, dễ theo dõi, hoàn chỉnh, phù hợp và thuyết phục: 5 điểm - Đề xuất được trình bày một cách hợp lý, dễ theo dõi, thuyết phục nhưng không có bảng biểu, chưa hoàn chỉnh, thiếu một nội dung: 3	

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
			điểm - Không có đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không rõ ràng, không thuyết phục, thiếu nhiều nội dung: 0 điểm	
3.4	**Kế hoạch triển khai**	**8**		
3.4.1	Nêu rõ kế hoạch công tác hợp lý bao gồm chương trình làm việc, kế hoạch bố trí nhân sự cho từng mục công việc, lịch họp tiến độ, họp báo cáo tiến độ với chủ đầu tư và kế hoạch bố trí nhân lực	2	- Có nêu rõ ràng, đầy đủ, cụ thể và phù hợp: 2 điểm - Có nêu nhưng chưa cụ thể, chưa rõ ràng: 1 điểm - Không có nêu hoặc có nhưng thiếu nhiều nội dung, không phù hợp: 0 điểm	
3.4.2	Nêu rõ phạm vi công việc chi tiết	2	- Rõ ràng và phù hợp: 2 điểm - Có nêu nhưng chưa cụ thể, chưa rõ ràng: 1 điểm - Không nêu hoặc có nêu nhưng không đầy đủ thiếu nhiều nội dung, không phù hợp: 0 điểm	
3.4.3	Nêu rõ danh mục và số lượng dự kiến các công việc của gói thầu xây lắp. Nêu rõ qui trình giám sát, kiểm tra chất lượng (nêu và phân tích đầy đủ qui trình giám sát chất lượng xây dựng ở 3 nội dung: chuẩn bị thi công, trong quá trình thi công, sau quá trình thi công trực tiếp)	2	- Có nêu rõ ràng, phù hợp các danh mục, số lượng và qui trình: 2 điểm - Có nêu nhưng chưa cụ thể, chưa rõ ràng: 1 điểm - Không nêu hoặc có nêu nhưng không đầy đủ thiếu nhiều nội dung, không phù hợp: 0 điểm	
3.4.4	Nêu rõ thành phần chi tiết báo cáo giám sát	2	- Rõ ràng và phù hợp: 2 điểm - Có nêu nhưng chưa cụ thể, chưa rõ ràng: 1 điểm - Không nêu hoặc có nêu nhưng không đầy đủ thiếu nhiều nội dung, không phù hợp: 0 điểm	
3.5	**Bố trí nhân sự**	**4**		
3.5.1	Kế hoạch thực hiện cho mỗi chuyên gia theo tiến độ	2	- Có nêu rõ ràng và cụ thể: 2 điểm - Có nêu nhưng chưa cụ thể, chưa rõ ràng: 1 điểm - Không nêu hoặc có nêu nhưng không đầy	

STT	Tiêu chuẩn		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
				đủ thiếu nhiều nội dung, không phù hợp: 0 điểm	
3.5.2	Bố trí nhân sự hợp lý		2	- Có nêu rõ thời điểm và thời gian huy động tư vấn phù hợp với kế hoạch triển khai: 2 điểm - Có nêu rõ thời điểm và thời gian huy động tư vấn nhưng chưa rõ ràng: 1 điểm - Không nêu hoặc có nêu nhưng bố trí không phù hợp với kế hoạch triển khai: 0 điểm	
3.6	**Quy trình kiểm soát chất lượng**		**3**		
3.6.1	Đề xuất quy trình kiểm soát và trao đổi thông tin hiệu quả giữa nhà thầu và chủ đầu tư.		1,5	- Có đề xuất rõ ràng, cụ thể, phù hợp: 1,5 điểm - Không nêu hoặc có nhưng không phù hợp: 0 điểm	
3.6.2	Quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm, giám sát từng bước từ trong mỗi bộ phận, giữa các bộ phận liên quan đến mức tổng thể gói thầu		1,5	- Có đề xuất rõ ràng, cụ thể, phù hợp: 1,5 điểm - Không nêu hoặc có nhưng không phù hợp: 0 điểm	
4	**Nhân sự**		**50**		**31**
	Vị trí	**Số lượng**			
4.1	**Giám sát trưởng** - Chứng chỉ hành nghề: Có chứng chỉ hành nghề giám sát công trình thủy lợi từ hạng III trở lên Nhà thầu cung cấp bản scan màu các văn bằng chuyên môn; chứng chỉ hành nghề; hợp đồng lao động còn hiệu lực, xác nhận bảo hiểm (hoặc các bản cam kết thỏa thuận của nhân sự với nhà thầu về việc tham gia thực hiện gói thầu trong trường hợp nhân sự không thuộc quyền quản lý của nhà thầu) của các nhân sự tương ứng với vị trí đảm nhiệm đã kê khai) (Nhân sự không đáp ứng yêu cầu tại mục này sẽ	**01 người**	**14**		**8,5**

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	không được tính điểm)			
4.1.1	Trình độ chung	2	- Kỹ sư chuyên ngành thủy lợi hoặc bằng cấp tương đương khác: 2 điểm - Cao đẳng liên quan chuyên ngành thủy lợi hoặc bằng cấp tương đương khác: 1 điểm	
4.1.2	Kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực có liên quan	2	- Kinh nghiệm ≥ 5 năm: 2 điểm - Kinh nghiệm 3 - < 5 năm: 1 điểm	
4.1.3	Kinh nghiệm đã làm giám sát trưởng các công trình, hạng mục đê bao đã hoàn thành có quy mô, tính chất tương tự với (i) (i) Công trình đê bao có quy mô và tính chất tương tự là công trình nông nghiệp và PTNT, gồm: đê bao ngăn triều, ngăn lũ, bề rộng mặt bờ B ≥ 5,0m, cấp công trình: cấp III trở lên, phía mặt trên có lớp kết cấu bảo vệ bằng bê tông cốt thép hoặc hoặc lớp đá cấp phối tưới nhựa. - Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu sau để chứng minh: Bản scan bản gốc hoặc bản chụp có chứng thực các hợp đồng, biên bản nghiệm thu hoàn thành, bản chụp có chứng thực tài liệu chứng minh tính chất tương tự của công trình; Các quyết định phân công công tác/bổ nhiệm nhân sự và tài liệu chứng minh kinh nghiệm tham gia có xác nhận của chủ đầu tư tại thời điểm dự thầu.	3	- Kinh nghiệm thực hiện ≥ 3 công trình: 3 điểm - Kinh nghiệm thực hiện 2 công trình: 2 điểm - Kinh nghiệm thực hiện 1 công trình: 1 điểm	
4.1.4	Kinh nghiệm đã làm giám sát trưởng các công trình có quy mô, tính chất tương tự với (i) thuộc khu vực đồng bằng sông Cửu Long và thành phố Hồ Chí Minh.	2	- Thực hiện ≥ 2 hợp đồng: 2 điểm - Thực hiện 1 hợp đồng: 1,5 điểm	
4.1.5	Kinh nghiệm đã làm giám sát trưởng các công trình, hạng mục cống đã hoàn thành có quy mô, tính chất tương tự với (ii) - (ii) Công trình cống có quy mô và tính chất tương tự là công	3	- Kinh nghiệm thực hiện ≥ 3 công trình (Trong đó có ít nhất 01 công trình cống đáp ứng (ii) có vận hành đóng mở bằng xy lanh thủy	

STT	Tiêu chuẩn		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	trình nông nghiệp và PTNT, Cống hở đồng bằng, bề rộng thông nước B ≥ 10,0m, cấp công trình: cấp III trở lên, có điều kiện thi công: thi công hố móng, bản đáy, tường thân cống trong khung vây; có đóng cọc bê tông cốt thép; đóng cừ chống thấm. - Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu sau để chứng minh: Bản scan bản gốc hoặc bản chụp có chứng thực các hợp đồng, biên bản nghiệm thu hoàn thành, bản chụp có chứng thực tài liệu chứng minh tính chất tương tự của công trình; Các quyết định phân công công tác/bổ nhiệm nhân sự và tài liệu chứng minh kinh nghiệm tham gia có xác nhận của chủ đầu tư tại thời điểm dự thầu.			lực): 3 điểm - Kinh nghiệm thực hiện 2 công trình (Trong đó có ít nhất 01 công trình cống đáp ứng (ii) có vận hành đóng mở bằng xy lanh thủy lực): 2 điểm - Kinh nghiệm thực hiện 1 công trình có tính chất tương tự (ii) và công trình có vận hành đóng mở bằng xy lanh thủy lực: 1 điểm	
4.1.6	Kinh nghiệm đã làm giám sát trưởng các công trình có quy mô, tính chất tương tự với (ii) thuộc khu vực đồng bằng sông Cửu Long và thành phố Hồ Chí Minh.		2	- Thực hiện ≥ 2 hợp đồng: 2 điểm - Thực hiện 1 hợp đồng: 1,5 điểm	
4.2	**Cán bộ giám sát thi công đê bao** - Chứng chỉ hành nghề: Có chứng chỉ hành nghề giám sát công trình thủy lợi từ hạng III trở lên (Mỗi nhân sự có điểm tối đa là 7 điểm và điểm tối thiểu là 4,5 điểm. Trường hợp có nhân sự không đạt điểm tối thiểu hoặc không đáp ứng chứng chỉ theo yêu cầu thì hồ sơ không đáp ứng yêu cầu) (Nhà thầu cung cấp bản scan bản gốc hoặc bản chụp có chứng thực các văn bằng chuyên môn; chứng chỉ hành nghề; hợp đồng lao động còn hiệu lực, xác nhận bảo hiểm (hoặc các bản cam kết thỏa thuận của nhận sự với nhà thầu về việc tham gia thực hiện gói thầu trong trường hợp nhân sự không	**02 người**	**14**		**9**

STT	Tiêu chuẩn		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	thuộc quyền quản lý của nhà thầu) của các nhân sự tương ứng với vị trí đảm nhiệm đã kê khai)				
4.2.1	Trình độ chung		2	- Kỹ sư chuyên ngành thủy lợi hoặc bằng cấp tương đương khác: 2 điểm - Cao đẳng liên quan chuyên ngành thủy lợi hoặc bằng cấp tương đương khác: 1 điểm	
4.2.2	Kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực có liên quan		2	- Kinh nghiệm ≥ 5 năm: 2 điểm - Kinh nghiệm 3 - < 5 năm: 1 điểm	
4.2.3	Kinh nghiệm đã tham gia giám sát thi công công trình, hạng mục kè đã hoàn thành có quy mô, tính chất tương tự với (i). - Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu sau để chứng minh: Bản scan bản gốc hoặc bản chụp có chứng thực các hợp đồng, biên bản nghiệm thu hoàn thành, bản chụp có chứng thực tài liệu chứng minh tính chất tương tự của công trình; Các quyết định phân công công tác/bổ nhiệm nhân sự và tài liệu chứng minh kinh nghiệm tham gia có xác nhận của chủ đầu tư tại thời điểm dự thầu.		6	- Thực hiện ≥ 3 hợp đồng: 6 điểm - Thực hiện 2 hợp đồng: 5 điểm - Thực hiện 1 hợp đồng: 2 điểm	
4.2.4	Kinh nghiệm đã tham gia giám sát các công trình có quy mô, tính chất tương tự (i) thuộc khu vực đồng bằng sông Cửu Long và thành phố Hồ Chí Minh.		4	- Thực hiện ≥ 2 hợp đồng: 4 điểm - Thực hiện 1 hợp đồng: 2 điểm	
4.3	**Cán bộ giám sát thi công cống hở** - Chứng chỉ hành nghề: Có chứng chỉ hành nghề giám sát hạng III trở lên (Nhân sự không đáp ứng yêu cầu tại mục này sẽ không được tính điểm) (Nhà thầu cung cấp bản scan bản gốc hoặc bản chụp có chứng thực các văn bằng chuyên môn; chứng chỉ hành nghề; hợp đồng lao động còn hiệu lực, xác nhận bảo hiểm (hoặc các bản cam kết thỏa	**01 người**	**9**		**5,5**

STT	Tiêu chuẩn		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	thuận của nhận sự với nhà thầu về việc tham gia thực hiện gói thầu trong trường hợp nhân sự không thuộc quyền quản lý của nhà thầu) của các nhân sự tương ứng với vị trí đảm nhiệm đã kê khai)				
4.3.1	Trình độ		2	- Kỹ sư chuyên ngành thủy lợi hoặc bằng cấp tương đương khác: 2 điểm - Cao đẳng hoặc bằng cấp tương đương khác: 1 điểm	
4.3.2	Kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực có liên quan		2	- Kinh nghiệm ≥ 5 năm: 2 điểm - Kinh nghiệm 3 - < 5 năm: 1 điểm	
4.3.3	Kinh nghiệm đã tham gia giám sát thi công công trình, hạng mục cống đã hoàn thành có quy mô, tính chất tương tự với (ii). - Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu sau để chứng minh: Bản scan bản gốc hoặc bản chụp có chứng thực các hợp đồng, biên bản nghiệm thu hoàn thành, bản chụp có chứng thực tài liệu chứng minh tính chất tương tự của công trình; Các quyết định phân công công tác/bổ nhiệm nhân sự và tài liệu chứng minh kinh nghiệm tham gia có xác nhận của chủ đầu tư tại thời điểm dự thầu.		3	- Kinh nghiệm thực hiện ≥ 3 công trình: 3 điểm - Kinh nghiệm thực hiện 2 công trình: 2 điểm - Kinh nghiệm thực hiện 1 công trình: 1 điểm	
4.3.4	Kinh nghiệm đã tham gia giám sát các công trình có quy mô, tính chất tương tự (ii) thuộc khu vực đồng bằng sông Cửu Long và thành phố Hồ Chí Minh.		2	- Thực hiện ≥ 2 hợp đồng: 2 điểm - Thực hiện 1 hợp đồng: 1,5 điểm	
4.4	**Cán bộ giám sát giao thông** - Chứng chỉ hành nghề: Có chứng chỉ hành nghề giám sát hạng III trở lên (Nhà thầu cung cấp bản scan bản gốc hoặc bản chụp có chứng thực các văn bằng chuyên môn; chứng chỉ hành nghề; hợp đồng lao động còn hiệu lực, xác nhận bảo hiểm (hoặc các bản cam kết thỏa	**01 người**	**8**		**5**

STT	Tiêu chuẩn		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	thuận của nhận sự với nhà thầu về việc tham gia thực hiện gói thầu trong trường hợp nhân sự không thuộc quyền quản lý của nhà thầu) của các nhân sự tương ứng với vị trí đảm nhiệm đã kê khai)				
4.4.1	Trình độ		1	- Kỹ sư chuyên ngành giao thôngnghoặc bằng cấp tương đương khác: 1 điểm - Cao đẳng hoặc bằng cấp tương đương khác: 0,5 điểm	
4.4.2	Kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực có liên quan		2	- Kinh nghiệm ≥ 5 năm: 2 điểm - Kinh nghiệm 3 - < 5 năm: 1 điểm	
4.4.3	Kinh nghiệm đã giám sát thi công công trình/hạng mục thi công đường giao thông có quy mô, tính chất tương tự với gói thầu đang xét. - Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu sau để chứng minh: Bản scan bản gốc hoặc bản chụp có chứng thực các hợp đồng, biên bản nghiệm thu hoàn thành, bản chụp có chứng thực tài liệu chứng minh tính chất tương tự của công trình; Các quyết định phân công công tác/bổ nhiệm nhân sự và tài liệu chứng minh kinh nghiệm tham gia có xác nhận của chủ đầu tư tại thời điểm dự thầu.		5	- Kinh nghiệm thực hiện ≥ 3 công trình: 5 điểm - Kinh nghiệm thực hiện 2 công trình: 3 điểm - Kinh nghiệm thực hiện 1 công trình: 2 điểm	
4.5	**Cán bộ giám sát thi công điện** - Chứng chỉ hành nghề: Có chứng chỉ hành nghề giám sát hạng III trở lên (Nhà thầu cung cấp bản scan bản gốc hoặc bản chụp có chứng thực các văn bằng chuyên môn; chứng chỉ hành nghề; hợp đồng lao động còn hiệu lực, xác nhận bảo hiểm (hoặc các bản cam kết thỏa thuận của nhận sự với nhà thầu về việc tham gia thực hiện gói thầu trong trường hợp nhân sự không thuộc quyền quản lý của nhà thầu) của các nhân sự	**01 người**	**5**		**3**

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
	tương ứng với vị trí đảm nhiệm đã kê khai)			
4.5.1	Trình độ	2	- Kỹ sư chuyên ngành điện hoặc bằng cấp tương đương khác: 2 điểm - Cao đẳng hoặc bằng cấp tương đương khác: 1 điểm	
4.5.2	Kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực có liên quan	1	- Kinh nghiệm ≥ 3 năm: 1 điểm - Kinh nghiệm 1 - < 3 năm: 0,5 điểm	
4.5.3	Kinh nghiệm đã giám sát thi công công trình/hạng mục thi công đường dây trung và hạ thế có quy mô, tính chất tương tự với gói thầu đang xét. - Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu sau để chứng minh: Bản scan bản gốc hoặc bản chụp có chứng thực các hợp đồng, biên bản nghiệm thu hoàn thành, bản chụp có chứng thực tài liệu chứng minh tính chất tương tự của công trình; Các quyết định phân công công tác/bổ nhiệm nhân sự và tài liệu chứng minh kinh nghiệm tham gia có xác nhận của chủ đầu tư tại thời điểm dự thầu.	2	- Kinh nghiệm thực hiện 2 công trình: 2 điểm - Kinh nghiệm thực hiện 1 công trình: 1 điểm	
Tổng cộng		**100**		**70**

- Nhà thầu có thể đề xuất nhân sự chủ chốt thuộc biên chế của nhà thầu hoặc đi thuê

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính (Phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá)

Sử dụng thang điểm 100 với thang điểm về kỹ thuật. Điểm giá được xác định như sau:

$$\text{Điểm giá}_{\text{đang xét}} = \frac{G_{\text{thấp nhất}} \times (100 \text{ hoặc } 1.000)}{G_{\text{đang xét}}}$$

Trong đó:

+ Điểm giá$_{\text{đang xét}}$: Điểm giá của hồ sơ đề xuất về tài chính đang xét;

+ $G_{\text{thấp nhất}}$: Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất trong số các nhà thầu được đánh giá chi

tiết về tài chính (đối với gói thầu áp dụng loại hợp đồng theo thời gian). Đối với gói thầu áp dụng loại hợp đồng trọn gói và hợp đồng theo đơn giá là giá dự thầu sau giảm giá (nếu có) thấp nhất trong số các nhà thầu được đánh giá chi tiết về tài chính.

+ $G_{đang\ xét}$: Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hồ sơ đề xuất về tài chính đang xét (đối với gói thầu áp dụng loại hợp đồng theo thời gian). Đối với gói thầu áp dụng loại hợp đồng trọn gói và hợp đồng theo đơn giá là giá dự thầu sau giảm giá (nếu có) của hồ sơ đề xuất về tài chính đang xét.

- Xác định điểm tổng hợp:

Điểm tổng hợp được xác định theo công thức sau đây:

$$\text{Điểm tổng hợp}_{đang\ xét} = K \times \text{Điểm kỹ thuật}_{đang\ xét} + G \times \text{Điểm giá}_{đang\ xét}$$

Trong đó:

+ $\text{Điểm kỹ thuật}_{đang\ xét}$: Là số điểm được xác định tại bước đánh giá về kỹ thuật;

+ $\text{Điểm giá}_{đang\ xét}$: Là số điểm được xác định tại bước đánh giá về giá;

+ K: Tỷ trọng điểm về kỹ thuật quy định trong thang điểm tổng hợp, chiếm tỷ lệ từ 80%;

+ G: Tỷ trọng điểm về giá quy định trong thang điểm tổng hợp, chiếm tỷ lệ từ 20%;

+ K + G = 100%;

- Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có điểm tổng hợp cao nhất được xếp hạng thứ nhất.

Signature Not Verified
Nội dung ký số bởi: BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP TỈNH VĨNH LONG
Tên đơn vị: BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP TỈNH VĨNH LONG
Mã số thuế: 1501157733
Thời gian ký: 15-10-2025 08:51:52